

Số: 93/2014/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2014

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 64/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 64/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 64/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ:

1. Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 2. Biện pháp khắc phục hậu quả

Ngoài các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Luật Xử lý vi phạm hành chính, tổ chức, cá nhân vi phạm có thể bị áp dụng một hoặc nhiều biện pháp khắc phục hậu quả sau đây:

1. Buộc hoàn trả kinh phí bị chiếm dụng hoặc sử dụng sai mục đích;
2. Buộc hủy bỏ báo cáo, tài liệu có số liệu, nội dung sai sự thật;
3. Buộc cải chính công khai trên phương tiện thông tin đại chúng”.

2. Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 5. Vi phạm quy định về hoạt động của hội đồng khoa học và công nghệ

1. Phạt cảnh cáo đối với cá nhân là thành viên hội đồng khoa học và công nghệ không thực hiện đúng thủ tục hoặc đánh giá, chấm điểm không đúng với các tiêu chí do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định khi tư vấn, thẩm định, tuyển chọn, đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với cá nhân là thành viên hội đồng khoa học và công nghệ công bố, cung cấp thông tin liên quan đến quá trình đánh giá, nhận xét và kết quả tư vấn khi chưa được sự cho phép của cơ quan quyết định thành lập hội đồng”.

3. Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 6. Vi phạm quy định về đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước

Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với tổ chức không đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền”.

4. Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 7. Vi phạm quy định về hoạt động khoa học và công nghệ

1. Phạt cảnh cáo đối với cá nhân, tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước vượt quá thời gian đã cam kết mà không được sự đồng ý của cơ quan quản lý nhà nước giao nhiệm vụ.

2. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với tổ chức kê khai sai sự thật trong hồ sơ tham gia tuyển chọn, xét chọn một trong những nội dung sau đây:

- a) Kết quả hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì;
- b) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ;
- c) Năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia phối hợp thực hiện.

3. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với tổ chức có một trong các hành vi sau đây:

- a) Báo cáo sai sự thật về tiến độ, nội dung, kết quả nghiên cứu;

b) Nộp tài liệu để phục vụ đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có số liệu, nội dung sai sự thật.

4. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc hủy bỏ báo cáo, tài liệu có số liệu, nội dung sai sự thật đối với hành vi quy định tại các điểm a, b Khoản 3 Điều này”.

5. Điều 8 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 8. Vi phạm quy định về báo cáo, đăng ký, triển khai hoạt động và giải thể tổ chức khoa học và công nghệ

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với tổ chức khoa học và công nghệ không báo cáo tình hình hoạt động theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với tổ chức khoa học và công nghệ Việt Nam không thông báo cho Bộ Khoa học và Công nghệ việc thành lập tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở nước ngoài, văn phòng đại diện, chi nhánh ở nước ngoài trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày được phép thành lập.

3. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với tổ chức khoa học và công nghệ có một trong các hành vi sau đây:

a) Không đăng ký hoạt động tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày được thành lập;

b) Không đăng ký thay đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày có thay đổi, bổ sung nội dung ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ hoặc mất Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ.

4. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với tổ chức thực hiện không đúng trình tự, thủ tục giải thể tổ chức khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

5. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với tổ chức khoa học và công nghệ có một trong các hành vi sau đây:

a) Tiến hành hoạt động khoa học và công nghệ khi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ, Giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện, chi nhánh, Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài đã bị cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đình chỉ hoặc hủy bỏ hiệu lực;

b) Tiến hành hoạt động khoa học và công nghệ không đúng lĩnh vực ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ, Giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện, chi nhánh, Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài;

c) Không duy trì các điều kiện hoạt động như khi đăng ký thành lập tổ chức khoa học và công nghệ.

6. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với tổ chức khoa học và công nghệ có một trong các hành vi sau đây:

a) Tiến hành hoạt động khoa học và công nghệ khi không có Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ, Giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện, chi nhánh, Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài;

b) Cho thuê hoặc cho mượn Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ, Giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện, chi nhánh, Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài.

7. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với tổ chức có hành vi giả mạo giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ, Giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện, chi nhánh, Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài.

8. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với tổ chức khoa học và công nghệ Việt Nam thành lập tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở nước ngoài, văn phòng đại diện, chi nhánh ở nước ngoài khi chưa có sự cho phép của Bộ Khoa học và Công nghệ.

9. Hình thức xử phạt bổ sung:

Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ, Giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện, chi nhánh, Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài từ 01 tháng đến 03 tháng đối với tổ chức thực hiện hành vi quy định tại Điểm b Khoản 6 Điều này”.

6. Bổ sung Điều 8a vào sau Điều 8:

“Điều 8a. Vi phạm quy định về đánh giá, xếp hạng tổ chức khoa học và công nghệ công lập

1. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập không thực hiện yêu cầu đánh giá để phục vụ quản lý nhà nước của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với tổ chức đánh giá độc lập có một trong các hành vi sau đây:

a) Thực hiện đánh giá, xếp hạng không đúng phương pháp, tiêu chí đánh giá;

b) Thực hiện đánh giá, xếp hạng không trung thực, không khách quan hoặc không đúng pháp luật;

c) Không công khai kết quả đánh giá, xếp hạng theo quy định của pháp luật”.

7. Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 9. Vi phạm quy định về sở hữu, sử dụng kết quả hoạt động khoa học và công nghệ

1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với tổ chức có hành vi sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học, số liệu, thông tin của cá nhân, tổ chức khác trong báo cáo khoa học, tài liệu khoa học mà không chỉ rõ nguồn gốc, xuất xứ của kết quả nghiên cứu đó.

2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với tổ chức được giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước có một trong các hành vi sau đây:

a) Không báo cáo đại diện chủ sở hữu nhà nước về kết quả khai thác, chuyển giao hoặc chuyển nhượng quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;

b) Không thông báo với đại diện chủ sở hữu nhà nước khi không còn khả năng khai thác quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;

c) Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quyết định giao quyền của cơ quan quản lý có thẩm quyền.

3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với tổ chức có một trong các hành vi sau đây:

a) Sử dụng, công bố số liệu, quy trình công nghệ, thông tin liên quan đến kết quả hoạt động khoa học và công nghệ thuộc quyền sở hữu của cá nhân, tổ chức khác mà không được phép của cá nhân, tổ chức đó;

b) Đăng ký, công bố công trình nghiên cứu khoa học của cá nhân, tổ chức khác mà không được phép của cá nhân, tổ chức đó;

c) Sử dụng sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa quy trình công nghệ hoặc kết quả nghiên cứu của cá nhân, tổ chức khác để đăng ký tham dự triển lãm, cuộc thi, giải thưởng về khoa học và công nghệ mà không được phép của cá nhân, tổ chức đó.

4. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc cải chính công khai trên phương tiện thông tin đại chúng đối với hành vi quy định tại các điểm a, b, c Khoản 3 Điều này;

b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp do thực hiện hành vi vi phạm đối với hành vi quy định tại các điểm a, b, c Khoản 3 Điều này (nếu có)".

8. Điều 10 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 10. Vi phạm quy định về ứng dụng, phổ biến kết quả hoạt động khoa học và công nghệ

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với tổ chức là chủ đầu tư dự án, chương trình phát triển kinh tế xã hội sử dụng ngân sách nhà nước có một trong các hành vi sau đây:

a) Không gửi báo cáo việc sử dụng kinh phí dành cho hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định;

b) Không tổ chức nghiên cứu để xây dựng căn cứ khoa học trong giai đoạn chuẩn bị, thực hiện đầu tư, giải quyết vấn đề khoa học và công nghệ phát sinh trong quá trình thực hiện;

c) Không thực hiện đúng, đầy đủ kết luận thẩm định về cơ sở khoa học và thẩm định công nghệ theo quy định.

2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với tổ chức có hành vi phổ biến kết quả phân tích, thẩm định, giám định khi chưa được cơ quan nhà nước đặt hàng đồng ý.

3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước, có cam kết, có địa chỉ ứng dụng vào sản xuất và đời sống nhưng không trực tiếp hoặc tham gia triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản xuất, đời sống.

4. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với tổ chức có hành vi ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước vào sản xuất và đời sống, thuộc diện phải thẩm định theo quy định nhưng chưa có sự thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ có thẩm quyền.

5. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp do thực hiện hành vi vi phạm đối với hành vi quy định tại Khoản 2 Điều này (nếu có);

b) Buộc tiêu hủy hàng hóa, vật phẩm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường, văn hóa phẩm có nội dung độc hại đối với hành vi quy định tại Khoản 4 Điều này”.

9. Điều 12 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 12. Vi phạm quy định về đăng ký, quản lý, sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với tổ chức thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ có một trong các hành vi sau đây:

a) Không thông báo việc thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ với cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ theo quy định;

b) Không báo cáo việc trích, sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ theo quy định.

2. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với tổ chức thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ có một trong các hành vi sau đây:

a) Không có quy chế đề xuất, xác định nhiệm vụ, tổ chức thực hiện và đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tổ chức;

b) Không có quy chế chi tiêu, sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của tổ chức.

3. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng đối với tổ chức có hành vi quản lý và sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ không đúng nội dung đã đăng ký.

4. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 8.000.000 đồng đến 16.000.000 đồng đối với tổ chức có hành vi thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ không đăng ký hoạt động.

5. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với tổ chức không hoàn trả đúng thời hạn kinh phí tài trợ từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ hình thành từ nguồn vốn của ngân sách nhà nước mà không có sự đồng ý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với tổ chức thuộc diện phải lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ trích không đủ tỷ lệ tối thiểu quy định cho Quỹ phát triển khoa học và công nghệ.

7. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với tổ chức thuộc diện phải lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ không trích từ thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ.

8. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc hoàn trả số kinh phí bị chiếm dụng, không hoàn trả đúng hạn quy định tại Khoản 5 Điều này;

b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp do thực hiện hành vi vi phạm đối với hành vi quy định tại Khoản 5 Điều này (nếu có)".

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2014.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ xảy ra trước ngày 15 tháng 12 năm 2014 mà sau đó mới bị phát hiện hoặc đang xem xét, giải quyết thì áp dụng các quy định có lợi cho tổ chức, cá nhân vi phạm.

Điều 4. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b). M 440

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Tấn Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 1871/ SY-UBND

Bình Định, ngày 31 tháng 10 năm 2014

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Tài chính;
- Sở Công thương;
- Sở Y tế;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- PVP VX, K16;
- Lưu: VT (07).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thái Bình